

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 18-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao

Ông Nguyễn Ngọc Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Trên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn Đại T1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Ấp 5, xã Phương Th, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh Ngọc M và bà Phan Thị Ngọc N; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo được tại ngoại để điều tra cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Huỳnh Kim X là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Đạt – Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại: Ông Huỳnh Văn Nh (N), sinh năm 1953 (chết);

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho ông Huỳnh Văn Nh:

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958 (vắng mặt);

2. Bà Huỳnh Thị Ngọc Qu, sinh năm 1977 (vắng mặt);

3. Ông Huỳnh Thanh Ph, sinh năm 1978 (vắng mặt);

4. Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1980 (vắng mặt);
5. Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt);
6. Ông Huỳnh Minh Th, sinh năm 1984 (vắng mặt);
7. Ông Huỳnh Quốc Th, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp 2, xã An Th, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty cổ phần chuyển phát nhanh V

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Trịnh Ph1– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Phạm Hùng C1– Chức vụ: Chuyên viên pháp chế (theo văn bản ủy quyền số 31/GUQ-VSE/01/2022 ngày 17/01/2022, có mặt).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 28, đường Phan Thúc D, Phường M, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đại T1 là tài xế của Công ty cổ phần chuyển phát nhanh V (gọi tắt là Công ty V), bị cáo T1 có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Khoảng 05 giờ ngày 09/4/2021, bị cáo T1 được Công ty V giao điều khiển xe ô tô tải biển số 29C-575.93 chở hàng chuyển phát nhanh từ Thành phố Hồ Chí Minh đến giao tại huyện Đức Hòa và huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Bị cáo T1 điều khiển xe một mình không có phụ xe, khi xe ô tô tải biển số 29C-575.93 lưu thông trên đường Tỉnh 830 hướng huyện Đức Hoà đi huyện Bến Lức, đến km34+ thuộc ấp 1A, xã An Th, huyện Bến L. Lúc này trời mờ sáng, hai bên đường không có hệ thống đèn chiếu sáng, mặt đường trải nhựa, khô ráo, bằng phẳng, giữa trung tâm đường có dải phân cách cứng cố định liên tục phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, phần đường hướng Bến Lức đi Đức Hòa có vạch sơn phân chia thành hai làn đường: làn đường bên trái sát dải phân cách rộng 03,7m, làn đường bên phải rộng 03,5m. Bị cáo T1 điều khiển xe lưu thông trên làn đường bên phải với vận tốc khoảng 55km/h, bánh xe bên phải cách mép lề phải đường Tỉnh 830 khoảng 02m. Lúc này do bị cáo T1 mệt nên ngủ gật, không làm chủ được tay lái, không chú ý quan sát phía trước, khi giật mình mở mắt thì thấy xe bị cáo T1 điều khiển chệch vào sát lề bên phải, đồng thời bị cáo T1 phát hiện xe đạp do ông Huỳnh Văn Nh điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều cách khoảng 3m gần sát mép lề phải, do khoảng cách gần, bị cáo T1 không tránh kịp nên phần bên phải đầu xe 29C-575.93 va chạm vào phía đuôi xe đạp do ông Nh điều khiển xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông Huỳnh Văn Nh bị đa chấn thương, được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 110/TT ngày 26/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận ông Huỳnh Văn Nh tử vong do chấn

thương ngực bụng nặng làm dập rách phổi, dập vỡ cuống gan và dập vỡ lách, đa chấn thương.

Bà Nguyễn Thị S, bà Huỳnh Thị Ngọc Qu, ông Huỳnh Thanh Ph, ông Huỳnh Văn L, ông Huỳnh Văn Đ, ông Huỳnh Minh Th, ông Huỳnh Quốc Th vắng mặt tại tòa, có ý kiến trình bày như sau: Bà S là vợ của ông Nh; bà Qu, ông Ph, ông L, ông Đ, ông Th, ông Th là con ruột của ông Nh. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và Công ty V đã đến kính viếng, thăm hỏi gia đình và đã bồi thường cho gia đình ông bà số tiền 200.000.000đồng, ông bà không yêu cầu bị cáo và Công ty V phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông bà có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo T1.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Trần Văn Đại T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo T1 có giấy phép lái xe hạng C theo quy định của pháp luật. Bị cáo được Công ty V tuyển dụng vào làm việc với công việc chuyên môn là lái xe ô tô tải vận chuyển hàng chuyên phát nhanh. Ngày 09/4/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô tải 29C-575.93 lưu thông trên đường Tỉnh 830 hướng huyện Đức Hòa đi huyện Bến Lức, khi đến km 34+ thuộc ấp 1A, xã An Th, huyện Bến L, tỉnh Long An do ngủ gật không làm chủ được tay lái nên đã va chạm vào xe đạp do ông Nh điều khiển dẫn đến vụ tai nạn giao thông, làm ông Nh tử vong. Sau đó, bị cáo đã đến nhà thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000đồng. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo, không oan.

Công ty V do ông Nguyễn Hùng C1 đại diện trình bày: Xe ô tô tải 29C-575.93 là tài sản của Công ty V, tài sản này đã được Cơ quan điều tra trả lại cho công ty. Ông T1 và Công ty V có ký kết hợp đồng hợp tác viên với thời hạn là 12 tháng, kể từ ngày 01/04/2021 đến ngày 31/03/2022. Công việc chuyên môn của ông T1 được nhận vào Công ty V làm việc là lái xe vận chuyển hàng chuyên phát nhanh. Ngày 09/4/2021, Công ty điều động ông T1 điều khiển xe ô tô tải 29C-575.93 đến tỉnh Long An để giao hàng thì xảy ra vụ tai nạn giao thông làm ông Nh tử vong. Sau đó, ông T1 và Công ty V đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại nhận số tiền 200.000.000đồng. Tại phiên tòa, Công ty V không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 100.000.000đồng mà Công ty V đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình ông Nh.

Người bào chữa cho bị cáo, bà Huỳnh Kim X trình bày: Bà X thống nhất theo nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Trần Văn Đại T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bà đề nghị Hội đồng xét xử khi nghị án cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đồng thời bị cáo có nơi cư trú ổn định, là lao động chính của gia đình, lần phạm tội này là phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội

đồng xét xử xử phạt bị cáo T1 mức án thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại Bản Cáo trạng số 103/CT-VKSBL ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Trần Văn Đại T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đại T1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Đại T1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính của gia đình, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đề nghị không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty V đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại là bà S, bà Qu, ông Ph, ông L, ông Đ, ông Th, ông Th nhận số tiền 200.000.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án, đại diện cho bị hại không yêu cầu bị cáo và Công ty V phải bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét đến.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo Trần Văn Đại T1 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn Đại T1.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo T1 khai nhận, bị cáo có giấy phép lái xe hạng C theo quy định của pháp luật. Ngày 09/4/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô tải 29C-575.93 lưu thông trên đường Tỉnh 830 hướng huyện Đức Hòa đi huyện Bến Lức, khi đến km 34+ thuộc ấp 1A, xã An Th, huyện Bến L, tỉnh Long An do ngủ gật không làm chủ được tay lái nên đã va chạm vào xe đạp do ông Nh điều khiển dẫn đến vụ tai nạn giao thông, làm ông Nh tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông vụ tai nạn và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; khi bị cáo điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông đường bộ, do ngủ gục, không làm chủ tay lái đã gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm một người chết. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì quá cầu thả, đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tính mạng của công dân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Sau khi gây tai nạn làm cho ông Nh chết, bị cáo đến thăm hỏi gia đình bị hại và đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo là lao động chính của gia đình, quá trình giải quyết vụ án gia đình bị hại có đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo lần phạm tội này là phạm tội lần đầu; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và là lao động chính của gia đình. Do đó, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và phù hợp với tính chất của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty V đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại là bà S, bà Qu, ông Ph, ông L, ông Đ, ông Th, ông Th nhận số tiền 200.000.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án, đại diện cho bị hại không yêu cầu bị cáo và Công ty V phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Tại phiên tòa, Công ty V không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 100.000.000đồng mà Công ty đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Veam biển số 29C-575.93, loại xe tải thùng kín, màu sơn: vàng nâu là tài sản thuộc sở hữu của Công ty V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản này cho Công ty V là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến;

- 01 (một) xe đạp màu trắng là tài sản thuộc sở hữu của ông Huỳnh Văn Nh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản này cho gia đình ông Nh là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến;

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức có thu giữ của bị cáo Trần Văn Đại T1 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, mang tên Trần Văn Đại T1. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại tài sản này cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đại T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đại T1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đại T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 18/02/2022).

Giao bị cáo Trần Văn Đại T1 cho Ủy ban nhân dân xã Phương Th, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Văn Đại T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả cho bị cáo Trần Văn Đại T1 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn Đại T1.

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/11/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn Đại T1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo; Bị đơn dân sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật cho bị hại vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- UBND xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông